

Bản án số: 261/2022/HS- ST

Ngày: 29- 12- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hiền
2. Bà Phạm Thị Oanh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:*

Ông Cao Đức Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 29/12/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 222/2022/HSST ngày 02/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 240/QĐXXST-HS ngày 14/12/2022 đối với bị cáo:

TRÌNH NGỌC H, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Khu 18, xã X.Á, huyện HH, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trình Ngọc V và bà Hà Thị K; Gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là con thứ tư, chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 14/4/2006, Công an huyện TTr, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc; Ngày 10/4/2018, Toà án nhân dân quận BD, Hà Nội xử phạt 14 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 01/02/2019. Nộp án phí HSST ngày 16/8/2018 tại biên lai số 0004723 của Chi cục THADS huyện HH, Phú Thọ (đã được xóa án tích). Bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 26/9/2022, đến ngày 05/10/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:** 1/ Chị Nguyễn Thị Thanh Ng, sinh năm 1993; Trú tại: Thôn SH, xã LC, huyện GL, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa;

2/ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; Trú tại: Thôn GT, xã KS, huyện GL, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa;

3/ Chị Trịnh Thị T, sinh năm 1983; Trú tại: Thôn KS, xã KS, huyện GL, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa

***Người làm chứng:** Anh Bùi Văn T, sinh năm 1991; Trú tại: Thôn GT, xã KS, huyện GL, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 15 phút ngày 26/9/2022, tại Trường mầm non KS, xã KS, GL, Hà Nội, bảo vệ nhà trường phát hiện, bắt giữ Trình Ngọc H có hành vi trộm cắp 04 chiếc điện thoại của giáo viên nhà trường. Công an xã KS đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa H và vật chứng về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra, bị can Trình Ngọc H khai nhận: Khoảng 5 giờ ngày 26/9/2022, H đi xe buýt từ CG, Hà Nội sang khu vực TS, Bắc Ninh để mua ma túy sử dụng. Khi đến TS, Bắc Ninh, H gặp một nam thanh niên tự xưng là L (không xác định được nhân thân) đi xe máy Wave màu đỏ (không biết biển kiểm soát) rủ cùng đi mua ma túy. H và L mỗi người góp 150.000 đồng mua ma túy của một nam thanh niên đứng ven đường, sau khi mua được ma túy thì H và L đến khu nghĩa trang cùng sử dụng hết số ma túy. Sau đó, L rủ H đi trộm cắp tài sản. L điều khiển xe máy chở H đến cổng trường Mầm non KS, xã KS, GL, Hà Nội. L đứng ở ngoài, H đi bộ vào trong trường, thấy giáo viên và học sinh đang tập thể dục ở sân trường, H đi bộ lên tầng 2 (tòa nhà 2 tầng bên phải từ cổng trường đi vào), thấy trong lớp A5 có 04 (bốn) chiếc điện thoại di động đang để trên mặt bàn, không có người trông giữ nên H đã trộm cắp 02 chiếc điện thoại cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc và 02 chiếc điện thoại cất giấu vào trong túi quần bên trái sau đó đi xuống tầng 1. Khi H đi xuống đến tầng 1 thì bị mọi người phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ của H gồm: 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 pro max màu vàng, ốp nhựa kẻ sọc màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu đen, ốp nhựa màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng, ốp nhựa màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu xanh, ốp màu đen.

Tại Kết luận định giá tài sản số 148 ngày 30/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện GL kết luận: 01 điện thoại Iphone XR, màu xanh da trời, IMEI: 357365090571403, có giá: 4.800.000đ (bốn triệu tám trăm nghìn đồng).

01 điện thoại Iphone 6S Plus, màu hồng, IMEI: 355734076800015 có giá: 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). 01 điện thoại Iphone 12 pro max, màu vàng, IMEI: 35088873713756 có giá: 19.000.000đ (mười chín triệu đồng). 01 điện thoại OPPO F9, màu đen, IMEI1: 86016304367812, IMEI2: 86016304364804 có giá: 2.000.000đ (hai triệu đồng). Tổng trị giá tài sản trộm cắp 27.300.000 đồng.

Đối với nam thanh niên tên L, H khai cùng tham gia trộm cắp tài sản do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 chiếc điện thoại Nokia 105 màu đen thu giữ của H, qua điều tra xác định là tài sản H không liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 25/10/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho người bị hại là chị Nguyễn Thị Thanh Ng, sinh năm 1993, trú tại: SH, LC, GL, Hà Nội 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 pro max, màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu đen. Trả chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982, trú tại: GT, KS, GL 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu hồng. Trả chị Trịnh Thị T, sinh năm 1983, trú tại: KS, GL 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu xanh. Về trách nhiệm dân sự: Chị Ng, chị H, chị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Bản cáo trạng số 222/CT-VKSGL ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL truy tố Trình Ngọc H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trình Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trình Ngọc H phạm tội Trộm cắp tài sản;
 - Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trình Ngọc H từ 16 tháng đến 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2022
 - Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo
 - Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Trả lại bị cáo Trình Ngọc H 01 điện thoại Nokia 105 màu đen, bên trong có sim số, đã qua sử dụng.
 - Về dân sự: không phải xem xét giải quyết.
- Bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Trình Ngọc H khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 08 giờ 15 phút ngày 26/9/2022, tại Trường mầm non KS, xã KS, huyện GL, Hà Nội, bị cáo Trình Ngọc H có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 pro max, màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu đen của chị Nguyễn Thị Thanh Ng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu xanh của chị Trịnh Thị T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu hồng của chị Nguyễn Thị H, tổng trị giá tài sản trộm cắp 27.300.000 đồng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản, vi phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người nghiện ma túy nên biết ma túy làm tiêu tốn tiền của. Từ việc nghiện ma túy, cần tiền mua ma túy đã làm phát sinh các loại tội phạm trộm cắp, cướp giật... Bị cáo lợi dụng lúc cô giáo và học sinh tập thể dục buổi sáng đã lẻn vào lớp học trộm cắp tài sản, điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra H khai cùng L mua ma túy về sử dụng sau đó L rủ bị cáo cùng đi trộm cắp tài sản, thấy rằng: Tại cơ quan điều tra, H không xác định được họ tên, năm sinh, nơi cư trú của đối tượng tên L nên cơ quan điều tra chưa có căn cứ xem xét, xử lý. Khi bắt giữ trên người bị cáo H cũng không còn lưu giữ loại chất ma túy nào, nên không có căn cứ xem xét về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và đại diện Viện kiểm sát đã hỏi lại bị cáo các chi tiết,

thông tin về đối tượng tên L; giải thích cho bị cáo sẽ được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật nếu cung cấp đầy đủ, chi tiết thông tin để giúp cơ quan điều tra có căn cứ truy tìm đối tượng L, nhưng bị cáo vẫn khẳng định không biết L họ tên đầy đủ là gì, sinh năm nào, cư trú ở đâu. L có đi xe máy Wave màu đỏ nhưng không nhớ Biển kiểm soát và vì H ngồi phía sau xe máy để L đèo nên không biết đặc điểm nhận dạng của L thế nào. Nam thanh niên bán ma túy cho H thì H cũng không biết rõ nhân thân, lai lịch thế nào. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xem xét, xử lý đối tượng tên L và đối tượng bán ma túy cho H là phù hợp.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm ổn định.

[5] Về vật chứng: Trả lại bị cáo Trình Ngọc H 01 điện thoại Nokia 105 màu đen, bên trong có sim số, đã qua sử dụng vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không ai yêu cầu gì thêm nên Tòa án không phải xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo chịu án phí HSST theo pháp luật quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người bị hại đều có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự
- Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự
- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố:

Bị cáo **Trình Ngọc H** phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo **Trình Ngọc H 16 (mười sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Trả lại bị cáo Trình Ngọc H 01 điện thoại Nokia 105 màu đen, bên trong có sim số, đã qua sử dụng (tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện GL và Chi cục thi hành án dân sự huyện GL ngày 05/12/2022)

Về dân sự: Không phải xem xét giải quyết

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKS huyện GL
- VKSND cấp trên trực tiếp
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Oanh